

Số: /QĐ-BDD

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch tín dụng năm 2021 cho các Phòng giao dịch NHCSXH các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

### TRƯỞNG BAN ĐẠI DIỆN HĐQT NHCSXH TỈNH THANH HÓA

*Căn cứ Quyết định số 131/2002/QĐ-TTg ngày 04/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ngân hàng Chính sách xã hội;*

*Căn cứ Quyết định số 4051/QĐ-CT ngày 04/12/2002 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc thành lập Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hóa;*

*Căn cứ Quyết định số 86/QĐ-NHCS ngày 10/01/2014 của Tổng Giám đốc NHCSXH quy định về việc xây dựng và tổ chức kế hoạch tín dụng trong hệ thống Ngân hàng chính sách xã hội;*

*Căn cứ Quyết định số 1420/QĐ-NHCS ngày 04/02/2021 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc giao chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2021;*

*Căn cứ Công văn số 01/NHCS-KHNV ngày 04/01/2021 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc thực hiện chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2021;*

*Căn cứ Hợp đồng ủy thác số 01/2021/TC-NHCSXH ký ngày 29/01/2021 giữa Sở Tài chính Thanh Hóa và NHCSXH tỉnh Thanh Hóa;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Chi nhánh NHCSXH Thanh Hóa tại Công văn số 56/NHCS-KHNV ngày 19/02/2020 về việc đề nghị giao chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2021.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Giao chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2021 cho các Phòng giao dịch NHCSXH các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

*( Có phụ lục tổng hợp và 14 phụ lục chi tiết kèm theo)*

**Điều 2.** Giao Ngân hàng CSXH Thanh Hóa phối hợp với Ban đại diện HĐQT Ngân hàng CSXH các huyện, thị xã, thành phố và các ngành chức năng có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo quy định. Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH các huyện, thị xã, thành phố trình Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH cùng cấp giao chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2021 theo nội dung được phê duyệt tại Quyết định này cho các đơn vị trực thuộc để triển khai thực hiện, đảm bảo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giám đốc NHCSXH tỉnh; Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH và Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3 Quyết định;
- Lưu: VT, KTTC.  
(NHCS.21.06775)

**TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH  
Nguyễn Văn Thi**

**PHỤ LỤC TỔNG HỢP:**  
**GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2021**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2021*  
*của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)*

*Đơn vị: Triệu đồng*

STT	Tên huyện, thị xã, thành phố	Chỉ tiêu giao tăng trưởng	
		Nguồn vốn Trung ương (KHA) chương trình cho vay Nhà ở xã hội theo Nghị định 100/2015/NĐ-CP	Nguồn vốn nhận ủy thác tại địa phương (KHB)
1	Hoằng Hoá	1.000	
2	Nghi Sơn	1.500	
3	Quảng Xương	1.000	
4	Yên Định	1.000	
5	Đông Sơn	2.500	1.000
6	Triệu Sơn		3.000
7	Vĩnh Lộc	1.000	
8	Hà Trung		1.000
9	Cẩm Thủy		1.000
10	Ngọc Lặc	1.000	
11	Hội Sở tỉnh	10.000	
12	Bỉm Sơn	2.000	1.000
13	Thiệu Hóa		3.000
14	Sầm Sơn	4.000	
<b>Tổng cộng</b>		<b>25.000</b>	<b>10.000</b>

**PHỤ LỤC SỐ 01:**  
**GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2021**  
**CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN HOÀNG HÓA**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐD ngày / /2021*  
*của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)*

*Đơn vị: Triệu đồng*

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Tăng, giảm (-)</b>
<b>I</b>	<b>Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)</b>	<b>1.000</b>
1	Cho vay Nhà ở xã hội theo Nghị định 100/2015/NĐ-CP	1.000

**PHỤ LỤC SỐ 02:**  
**GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2021**  
**CỦA PHÒNG GIAO DỊCH THỊ XÃ NGHI SƠN**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐD ngày / /2021*  
*của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)*

*Đơn vị: Triệu đồng*

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Tăng, giảm (-)</b>
<b>I</b>	<b>Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)</b>	<b>1.500</b>
1	Cho vay Nhà ở xã hội theo Nghị định 100/2015/NĐ-CP	1.500

**PHỤ LỤC SỐ 03:**  
**GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2021**  
**CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN QUẢNG XƯƠNG**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐD ngày / /2021*  
*của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)*

*Đơn vị: Triệu đồng*

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Tăng, giảm (-)</b>
<b>I</b>	<b>Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)</b>	<b>1.000</b>
1	Cho vay Nhà ở xã hội theo Nghị định 100/2015/NĐ-CP	1.000

**PHỤ LỤC SỐ 04:**  
**GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2021**  
**CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN YÊN ĐỊNH**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐD ngày / /2021*  
*của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)*

*Đơn vị: Triệu đồng*

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Tăng, giảm (-)</b>
<b>I</b>	<b>Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)</b>	<b>1.000</b>
1	Cho vay Nhà ở xã hội theo Nghị định 100/2015/NĐ-CP	1.000

**PHỤ LỤC SỐ 05:**  
**GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2021**  
**CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN ĐÔNG SƠN**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐD ngày / /2021*  
*của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)*

*Đơn vị: Triệu đồng*

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Tăng, giảm (-)</b>
<b>I</b>	<b>Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)</b>	<b>2.500</b>
1	Cho vay Nhà ở xã hội theo Nghị định 100/2015/NĐ-CP	2.500
<b>II</b>	<b>Kế hoạch dư nợ nguồn vốn nhận uỷ thác tại địa phương (KHB)</b>	<b>1.000</b>



**PHỤ LỤC SỐ 06:**  
**GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2021**  
**CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN TRIỆU SƠN**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐD ngày / /2021*  
*của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)*

*Đơn vị: Triệu đồng*

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Tăng, giảm (-)</b>
<b>I</b>	<b>Kế hoạch dư nợ nguồn vốn nhận uỷ thác tại địa phương (KHB)</b>	<b>3.000</b>

**PHỤ LỤC SỐ 07:**  
**GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2021**  
**CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN VĨNH LỘC**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐD ngày / /2021*  
*của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)*

*Đơn vị: Triệu đồng*

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Tăng, giảm (-)</b>
<b>I</b>	<b>Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)</b>	<b>1.000</b>
1	Cho vay Nhà ở xã hội theo Nghị định 100/2015/NĐ-CP	1.000

**PHỤ LỤC SỐ 08:**  
**GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2021**  
**CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN HÀ TRUNG**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐD ngày / /2021*  
*của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)*

*Đơn vị: Triệu đồng*

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Tăng, giảm (-)</b>
<b>I</b>	<b>Kế hoạch dư nợ nguồn vốn nhận uỷ thác tại địa phương (KHB)</b>	<b>1.000</b>

**PHỤ LỤC SỐ 09:**  
**GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2021**  
**CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN CẨM THỦY**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐD ngày / /2021*  
*của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)*

*Đơn vị: Triệu đồng*

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Tăng, giảm (-)</b>
<b>I</b>	<b>Kế hoạch dư nợ nguồn vốn nhận uỷ thác tại địa phương (KHB)</b>	<b>1.000</b>

**PHỤ LỤC SỐ 10:**  
**GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2021**  
**CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN NGỌC LẶC**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐD ngày / /2021*  
*của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)*

*Đơn vị: Triệu đồng*

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Tăng, giảm (-)</b>
<b>I</b>	<b>Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)</b>	<b>1.000</b>
1	Cho vay Nhà ở xã hội theo Nghị định 100/2015/NĐ-CP	1.000

**PHỤ LỤC SỐ 11:**  
**GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2021**  
**CỦA BỘ PHẬN TÍN DỤNG HỘI SỞ TỈNH**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐD ngày / /2021*  
*của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)*

*Đơn vị: Triệu đồng*

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Tăng, giảm (-)</b>
<b>I</b>	<b>Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)</b>	<b>10.000</b>
1	Cho vay Nhà ở xã hội theo Nghị định 100/2015/NĐ-CP	10.000

**PHỤ LỤC SỐ 12:**  
**GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2021**  
**CỦA PHÒNG GIAO DỊCH THỊ XÃ BỈM SƠN**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐD ngày / /2021*  
*của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)*

*Đơn vị: Triệu đồng*

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Tăng, giảm (-)</b>
<b>I</b>	<b>Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)</b>	<b>2.000</b>
1	Cho vay Nhà ở xã hội theo Nghị định 100/2015/NĐ-CP	2.000
<b>II</b>	<b>Kế hoạch dư nợ nguồn vốn nhận uỷ thác tại địa phương (KHB)</b>	<b>1.000</b>

**PHỤ LỤC SỐ 13:**  
**GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2021**  
**CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN THIỆU HÓA**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐD ngày / /2021*  
*của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)*

*Đơn vị: Triệu đồng*

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Tăng, giảm (-)</b>
<b>I</b>	<b>Kế hoạch dư nợ nguồn vốn nhận uỷ thác tại địa phương (KHB)</b>	<b>3.000</b>



**PHỤ LỤC SỐ 14:**  
**GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2021**  
**CỦA PHÒNG GIAO DỊCH THÀNH PHỐ SÀM SƠN**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐD ngày / /2021*  
*của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)*

*Đơn vị: Triệu đồng*

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Tăng, giảm (-)</b>
<b>I</b>	<b>Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)</b>	<b>4.000</b>
1	Cho vay Nhà ở xã hội theo Nghị định 100/2015/NĐ-CP	4.000